TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2024/HSST
Ngày 25-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khoe
Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2024/HSST ngày 25 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Quốc H, sinh ngày 23-08-1979 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số C T, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi ở: không xác định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T1; có một con sinh năm 2009; Tiền án - Tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Bản án số 200/HSST ngày 15-09-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy".

- Bản án số 251/2009/HSST ngày 06-11-2009 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy".

Bị bắt ngày 10 tháng 01 năm 2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người chứng kiến: Chị Lê Hoàng Phi Y, sinh năm 1985 – Địa chỉ: Số A H, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 10-01-2024, tại số nhà A L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, các cơ quan chức năng bắt quả tang Đỗ Quốc H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng của H gồm: 01 túi ni lông hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng.

Tại Cơ quan Công an, Đỗ Quốc H khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2002. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào tối ngày 09-01-2024, H nhờ một người tên H1 không rõ lai lịch chở đến đoạn khu vực xóm L thuộc thành phố V rồi H1 đi về.

H đi bộ đến khu vực đường T, thành phố V gặp 01 thanh niên không rõ lai lịch hỏi "lấy cái gì", H trả lời "Lấy 300 loại Gạo" (nghĩa là ma túy Heroin). Người thanh niên nói H đợi khoảng 02 phút sau đó người thanh niên đi ra đưa cho H mua 01 gói ni lông chứa ma túy Heroin, H trả số tiền 300.000 đồng. H mang gói ma túy về địa chỉ số A L, phường T, thành phố V, Bà Rịa – Vũng Tàu chiết một phần ra để sử dụng, phần còn lại cất đi để sử dụng dần thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản kết luận giám định số 110/KL-KTHS-MT ngày 15-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,1562 gam, là ma túy loại Heroin.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho H do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau theo quy định pháp luật. Đối với người tên H1 chưa xác định được nhân thân, chở H đi lấy tiền nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự.

H khai nhiều lần mua ma túy trước đó nhằm mục đích sử dụng nhưng do không bắt được quả tang, không thu giữ được ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKSTPVT ngày 25-04-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Đỗ Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06

tháng đến 02 năm tù giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định bị bắt quả tang lúc 08 giờ 10 phút ngày 10-01-2024, tại số A L, phường T, thành phố V khi đang tàng trữ trái phép 0,1562 gam ma túy loại Heroin. Số ma túy này bị cáo đã mua của người thanh niên (chưa xác định được nhân thân) với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương; bị cáo đã sử dụng ma túy trong thời gian dài. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, đang bị bệnh HIV nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 110 ngày 15-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh B (Mẫu vật sử dụng hết trong quá trong giám định), đã được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Đỗ Quốc H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2024.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Thi hành án dân sự TP. V;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.